

Xin Chào Việt Nam

Biến động thị trường

	27/05	1 ngày	1T	3T	YTD
VNIndex (điểm, %)	1,339.81	0.5	9.2	2.6	5.8
GTGD (tỷ đồng)	25,087				
VN30 (điểm, %)	1,427.45	0.3	8.8	5.2	6.1

Các chỉ số

	27/05	1 ngày	1T	3T	YTD
TPCP 1 năm (% ,đcb)	2.07	0.82	(0.36)	0.92	0.54
TPCP 3 năm (% ,đcb)	2.30	0.40	0.43	0.84	1.63
USD/VND (%)	25,917.00	0.00	0.30	(1.39)	(1.66)
JPY/VND (%)	179.76	0.02	0.86	(5.61)	(9.61)
EUR/VND (%)	29,399.00	0.00	0.40	(9.81)	(9.73)
CNY/VND (%)	3,602.00	(0.00)	(1.07)	(2.52)	(3.07)
	Phiên trước	1 ngày	1T	3T	YTD
TPKB Mỹ 10 năm (% ,đcb)	4.45	0.22	5.83	5.83	(2.53)
WTI (USD/thùng, %)	61.38	0.80	(1.08)	(12.01)	(14.42)
Vàng (USD/oz, %)	3,315.18	0.66	0.78	16.00	26.93

Giao dịch NĐT tổ chức trong nước

Mua ròng	(Tỷ đồng)	Bán ròng	(Tỷ đồng)
VIX	150.4	FPT	(142.9)
VIC	103.5	GEX	(74.9)
VPB	98.2	DIG	(69.8)
SSI	62.9	HAH	(60.4)
DXG	53.7	VND	(56.1)

Giao dịch khối ngoại

Mua ròng	(Tỷ đồng)	Bán ròng	(Tỷ đồng)
FPT	126.9	HPG	(156.5)
GMD	105.4	VIX	(144.0)
CTD	43.4	VIC	(136.0)
KBC	41.9	VCB	(100.0)
HVN	34.1	NVL	(99.1)

Biến động theo ngành

Top 5 ngành tăng	%	Top 5 ngành giảm	%
Dịch vụ viễn thông	3.69	Dược & sinh học	(1.32)
Tiện ích	2.76	Truyền thông & giải trí	(1.15)
Bảo hiểm	1.96	Dịch vụ thương mại	(0.33)
Hàng hóa vốn	1.80	Vận tải	0.00
Phản cứng & thiết bị	1.47	F&B	0.18

CÓ GÌ HÔM NAY?

Nhận định thị trường & Tin tức

- Nhận định thị trường:** Tiếp diễn xu hướng tăng

Vĩ mô & Chiến lược

- Market Trader:** Quy mô giao dịch tổ chức trong nước tăng mạnh

Lịch sự kiện

Ước tính tổng lợi nhuận doanh nghiệp các cổ phiếu trong VN30

	LNHH (Tỷ đồng)	LN ròng (Tỷ đồng)	Tăng EPS (% n/n)	PE (x)	PB (x)	EV/EBITDA (x)	ROE (%)
2022	2,063	277	116.6	9.8	1.6	1.4	18.4
2023	2,334	277	102.0	11.7	1.6	1.3	14.3
2024	2,029	334	123.1	11.7	1.6	1.5	14.8
2025	2,029	377	131.4	10.9	1.6	1.6	15.0

Nguồn: KIS Research, Bloomberg

Các chỉ báo vĩ mô Việt Nam

	2Q23	3Q23	4Q23	1Q24	2Q24	3Q24	4Q24
GDP (% n/n)	431.0	5.5	6.7	5.7	6.9	7.4	7.6
Cán cân thương mại (tỷ USD)	7.7	8.7	6.6	8.1	4.2	8.9	4.0
CPI (% n/n, TB)	(0.1)	2.4	0.4	3.8	4.4	3.5	2.9
Tín dụng (%)	9.3	10.0	13.5	12.5	15.3	16.1	13.8
USD/VND (tb)	23,571	23,925	24,379	24,786	25,458	24,093	25,386
GDP Mỹ (% n/n)	2.4	4.9	3.3	1.6	1.9	2.8	2.5
GDP Trung Quốc (% n/n)	7.2	4.9	5.2	4.9	4.7	4.6	4.8

Nguồn: KIS Research, Bloomberg

VUI LÒNG THAM KHẢO NGUYÊN TẮC KHUYẾN NGHỊ, THÔNG TIN CÔNG KHAI VÀ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM Ở CUỐI BÁO CÁO

Nhận định thị trường & Tin tức

Nhận định thị trường

Tiếp diễn xu hướng tăng

Nhờ vào sự ủng hộ từ dòng tiền và lực cầu, chỉ số tiếp tục duy trì đà tăng tích cực. Bên cạnh đó, mặc dù nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn chịu áp lực điều chỉnh nhẹ trong phiên, lực cầu chiếm ưu thế đã giúp chỉ số hồi phục và đóng cửa trong sắc xanh.

Kết phiên, VNIndex tăng 0.55% và đóng cửa ở ngưỡng 1,339 điểm. Trong khi đó, VN30Index tăng 0.25%, đóng cửa tại 1,427 điểm. Khối lượng và giá trị giao dịch trong phiên đạt 1,123 triệu cổ phiếu/25,086 tỷ đồng, tăng lần lượt 14%/9% so với trung bình của năm phiên giao dịch trước đó.

Khối ngoại bán ròng, với hơn 1,125 tỷ đồng, ở các mã HPG, VIX và VIC với giá trị lần lượt là 156 tỷ đồng, 144 tỷ đồng và 136 tỷ đồng. Ngược lại, họ tập trung mua ròng vào các mã FPT, GMD và CTD với giá trị lần lượt là 126 tỷ đồng, 105 tỷ đồng và 43 tỷ đồng.

Chứng khoán ghi nhận tăng điểm, bao gồm VND (+2.86%), FTS (+1.95%), HCM (+0.97%), SHS (+0.75%), SSI (+0.42%), VIX (+0.37%) và MBS (+0.37%).

Ngân hàng có tỷ suất sinh lời tốt, ở VIB (+2.19%), SHB (+1.47%), BID (+1.26%), CTG (+0.89%) và TCB (+0.82%).

Cổ phiếu Bất động sản đóng cửa trong sắc xanh, nhờ CEO (+9.77%), DIG (+6.81%), PDR (+6.67%), NLG (+3.94%), KDH (+3.27%), SSH (+2.78%), VHM (+1.09%) và SIP (+0.14%).

Bên cạnh đó, dòng vốn còn đổ vào các cổ phiếu vốn hóa lớn như BVH (+2.14%), GVR (+1.91%), FPT (+1.45%), GAS (+1.11%), VJC (+0.68%), MSN (+0.31%) và PLX (+0.14%).

Thị trường kết phiên tăng điểm cùng với sự gia tăng thanh khoản. Tín hiệu này hàm ý rằng chỉ số có thể sẽ tiếp diễn xu hướng tăng. Tuy nhiên, do chỉ số đã tiệm cận đến vùng đỉnh tháng 3/2025 nên có thể sẽ xuất hiện áp lực điều chỉnh. Do vậy, nhà đầu tư nên quan sát và chờ đợi thêm các tín hiệu xác nhận xu hướng.

Vĩ mô & Chiến lược

Market Trader

Quy mô giao dịch tổ chức trong nước tăng mạnh

► Hoạt động giao dịch trong nước

Trong tuần vừa qua, thanh khoản thị trường đảo chiều ghi nhận sụt giảm nhẹ. Cụ thể, tổng giá trị giao dịch trên toàn thị trường đạt 229 nghìn tỷ đồng, giảm 4.2% so với tuần trước. Tuy khối lượng giao dịch thu hẹp nhẹ, mức thanh khoản hiện tại vẫn duy trì ở ngưỡng cao.

Tâm lý thận trọng khiến giá trị giao dịch của nhà đầu tư cá nhân giảm 2.6% so với tuần trước. Ngoài ra, nhóm tổ chức trong nước cũng ghi nhận giảm 1.6% so với tuần trước đó. Tuy vậy, quy mô giao dịch của nhóm này vẫn chiếm tỷ trọng lớn, với 50% tổng giá trị giao dịch toàn thị trường, cho thấy dòng tiền của nhà đầu tư tổ chức đang chảy vào thị trường.

► Hoạt động giao dịch tự doanh

Sau khi ghi nhận mua ròng nhẹ, nhóm tự doanh đã nhanh chóng đảo chiều rút ròng mạnh, với hơn 1.1 nghìn tỷ đồng giá trị dòng vốn ra. Cụ thể, nhóm này chủ yếu rút ròng ở các mã như TCB (-241 tỷ đồng), MWG (-163 tỷ đồng), GEX (-135 tỷ đồng), VPB (-117 tỷ đồng) và STB (-73 tỷ đồng). Ở chiều hướng ngược lại, lực cầu tập trung nhiều nhất ở các mã FPT (+83 tỷ đồng), PNJ (+61 tỷ đồng), NLG (+55 tỷ đồng), EIB (+53 tỷ đồng) và SSI (+45 tỷ đồng).

► Hoạt động giao dịch khối ngoại

Sau chuỗi hai tuần mua ròng liên tiếp, khối ngoại đã chuyển sang trạng thái bán ròng vào tuần vừa qua. Tổng giá trị rút ròng đạt hơn 561 tỷ đồng, phản ánh sự thận trọng trở lại của dòng vốn ngoại. Nguyên nhân chủ yếu đến từ việc tỷ lệ bán ra được giữ nguyên, trong khi giá trị mua ròng có phần hạ nhiệt so với tuần trước, khiến cán cân giao

dịch nghiêng nhẹ về phía bán ròng.

Cụ thể, các mã thu hút lực cầu từ khối ngoại, nổi bật với STB (+519 tỷ đồng), MBB (+293 tỷ đồng), VIC (+253 tỷ đồng), VIX (+232 tỷ đồng) và MWG (+227 tỷ đồng). Ở hướng ngược lại, các mã ghi nhận dòng vốn ra chủ yếu ở VHM (-1.1 nghìn tỷ đồng), FPT (-678 tỷ đồng), VRE (-252 tỷ đồng), SSI (-197 tỷ đồng) và HCM (-190 tỷ đồng).

Lịch sự kiện

► Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
28/05/2025	28/05/2025	DCF	UPCoM	Phát hành cổ phiếu	43.33%	
28/05/2025	09/06/2025	CCV	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (4630/cp)	46.30%	4,630
28/05/2025	30/06/2025	MED	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/05/2025	11/06/2025	TDW	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1400/cp)	14.00%	1,400
28/05/2025		HAH	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/05/2025		DDG	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/05/2025	28/06/2025	BMK	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/05/2025	30/06/2025	ACV	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/05/2025	26/06/2025	DPR	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/05/2025	27/06/2025	DFF	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/05/2025		VRC	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/05/2025		TNW	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/05/2025		SRA	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/05/2025	06/06/2025	HTI	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1800/cp)	18.00%	1,800
28/05/2025	29/06/2025	VTD	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/05/2025	27/06/2025	VLW	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/05/2025	26/06/2025	VIP	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
29/05/2025	29/05/2025	VC6	HNX	Phát hành cổ phiếu	12.00%	
29/05/2025	20/06/2025	VC6	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1000
29/05/2025	29/05/2025	L18	HNX	Phát hành cổ phiếu	20.00%	
29/05/2025	17/06/2025	TMB	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (2000/cp)	20.00%	2,000
29/05/2025	10/06/2025	TTC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (400/cp)	4.00%	400
29/05/2025	30/06/2025	MCM	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1000
29/05/2025	29/08/2025	TOW	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (3050/cp)	30.50%	3,050
29/05/2025	25/06/2025	DHP	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500
29/05/2025	23/06/2025	NVP	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (325/cp)	3.25%	325
29/05/2025		GKM	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
29/05/2025	29/05/2025	DIG	HOSE	Phát hành cổ phiếu	6.00%	
29/05/2025	28/06/2025	FTM	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		

29/05/2025	30/06/2025	VGG	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1500/cp)	15.00%	1,500
29/05/2025	20/06/2025	BCB	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (2810/cp)	28.10%	2810
29/05/2025	09/07/2025	DVP	HOSE	Đại hội Cổ đông Bất thường		
29/05/2025	17/06/2025	PLC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500
29/05/2025	04/07/2025	HLS	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1500/cp)	15.00%	1,500
29/05/2025	30/06/2025	NQN	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
29/05/2025	30/06/2025	DDH	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
29/05/2025	03/07/2025	GLT	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
29/05/2025		AMV	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
29/05/2025		SPM	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
29/05/2025	27/06/2025	DTK	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500
29/05/2025	30/06/2025	LIG	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
29/05/2025	27/06/2025	MNB	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
29/05/2025	27/06/2025	BRS	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
29/05/2025		TGG	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
29/05/2025	26/06/2025	VLP	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
29/05/2025	30/06/2025	QSP	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (2000/cp)	20.00%	2,000
30/05/2025		DIC	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/05/2025	20/06/2025	SEP	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (510/cp)	5.10%	510
30/05/2025	16/06/2025	PMS	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (3000/cp)	30.00%	3,000
30/05/2025	30/06/2025	TCD	HOSE	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
30/05/2025	26/06/2025	VXP	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/05/2025	28/06/2025	TNA	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/05/2025	20/06/2025	AAA	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (300/cp)	3.00%	300
30/05/2025	27/06/2025	VMD	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/05/2025	30/06/2025	HLT	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/05/2025		CTP	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/05/2025	27/06/2025	HBS	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/05/2025		MTV	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/05/2025	17/06/2025	BSP	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
30/05/2025		BTV	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/05/2025	28/06/2025	BTN	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/05/2025	30/06/2025	ISH	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
30/05/2025	25/06/2025	VTO	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
30/05/2025	28/06/2025	IN4	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/05/2025	26/06/2025	SCS	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/05/2025		CEN	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/05/2025		MH3	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		

30/05/2025	27/06/2025	DVP	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (4000/cp)	40.00%	4000
30/05/2025	16/06/2025	GLW	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500

■ Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với cổ phiếu dựa trên lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng tới

- MUA: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là 15% hoặc hơn.
- Giữ: Tổng lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 15%.
- Bán: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là -5% hoặc thấp hơn.
- CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không cung cấp giá mục tiêu với cổ phiếu khuyến nghị Giữ hoặc Bán.

■ Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với ngành trong 12 tháng tới

- Nâng tỷ trọng: Khuyến nghị tăng tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Trung lập: Khuyến nghị giữ tỷ trọng của ngành trong danh mục bằng với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Giảm tỷ trọng: Khuyến nghị giảm tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.

■ Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chúng tôi, chuyên viên phân tích thực hiện báo cáo này, xác nhận rằng báo cáo phản ánh chính xác quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty được phân tích trong báo cáo. Chúng tôi cũng xác nhận rằng chúng tôi đã, đang và sẽ không nhận được các khoản lợi ích cá nhân nào, liên quan đến khuyến nghị và quan điểm trong báo cáo, một cách trực tiếp hoặc gián tiếp.

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2025 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.